

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
HÌNH THỨC THI:.....Tự luận online.....
HỌC KỲ 1; NĂM HỌC 2021-2022
Thời gian: Từ 17/01 đến 23/01/2022

Môn học: ... Kỹ thuật số.....

Nhóm: ...02.....

Ngày thi:19/01/2022..... Giờ thi:09:45.....

Phòng thi: ...ON13...

Giảng viên giảng dạy:Đào Thành Sung.....

MaMH	Stt	MaSV	HoLotSV	TenSV	NgaySinhC	MaLop	Điểm QT 40%	Điểm thi 60%	Điểm HP	Ghi chú
228261	1	2119060001	Tạ Lê Phúc	An	29/03/2001	CCQ1906A	7.5	8.0	7.8	x
228261	2	2121230004	Nguyễn Thế	Bảo	27/01/2003	CCQ2123A	6.5	5.0	5.6	x
228261	3	2121060022	Trần Ngọc	Báu	16/07/2003	CCQ2106A				v
228261	4	2121060023	Nguyễn Văn	Chánh	30/03/2003	CCQ2106A	7.0	8.0	7.6	x
228261	5	2117060094	Nguyễn Văn	Chí	20/02/1999	CCQ1706B	8.0	9.0	8.6	x
228261	6	2121060001	Phạm Công	Chiến	28/03/2003	CCQ2106A	6.5	4.0	5.0	x
228261	7	2121060002	Huỳnh Quốc	Công	08/06/2003	CCQ2106A	7.0	5.0	5.8	x
228261	8	2121060036	Huỳnh Tiến	Cường	10/06/2003	CCQ2106B	8.0	8.5	8.3	x
228261	9	2121230008	Nguyễn Cao	Cường	05/07/2003	CCQ2123A	7.5	8.0	7.8	x
228261	10	2121060034	Phạm Xuân	Duy	22/03/2003	CCQ2106A	5.5	7.0	6.4	x
228261	11	2121060003	Nguyễn Tuấn	Đạt	16/03/2003	CCQ2106A	6.5	4.0	5.0	x
228261	12	2121060015	Dương Hoài	Đức	11/10/2003	CCQ2106A	8.5	6.0	7.0	x
228261	13	2121060035	Đặng Thanh	Hiếu	17/08/2003	CCQ2106A	8.0	7.0	7.4	x
228261	14	2121060019	Nguyễn Minh	Hiếu	16/03/2003	CCQ2106A	3.0	4.0	3.6	x
228261	15	2121060032	Nguyễn Hoàng	Huân	17/09/2002	CCQ2106A	7.5	4.0	5.4	x
228261	16	2121060004	Võ Khánh	Hưng	25/10/2003	CCQ2106A	5.0	6.0	5.6	x
228261	17	2121060028	Trần Bảo	Khang	06/01/2003	CCQ2106A				v
228261	18	2121230006	Võ Nguyên	Khang	02/01/1999	CCQ2123A	8.0	7.5	7.7	x
228261	19	2121060005	Bùi Thanh	Khoa	22/01/2003	CCQ2106A	7.5	6.0	6.6	x
228261	20	2121060039	Nguyễn Đặng	Khoa	03/12/2003	CCQ2106B	6.0	5.0	5.4	x
228261	21	2121060020	Trần Đức	Khoa	28/02/1998	CCQ2106A	8.5	9.0	8.8	x
228261	22	2121060018	Nguyễn Minh	Khôi	19/09/2003	CCQ2106A	7.0	5.0	5.8	x
228261	23	2121230003	Hồ Trung	Kiên	27/07/2000	CCQ2123A	5.5	5.0	5.2	x
228261	24	2121060006	Hứa Thanh	Long	30/05/2000	CCQ2106A	3.0	5.0	4.2	x
228261	25	2121230002	Đinh Hoàng	Luân	10/03/2003	CCQ2123A	7.5	4.5	5.7	x
228261	26	2121060030	Nguyễn Minh	Mỹ	06/02/2003	CCQ2106A	2.0	4.0	3.2	x
228261	27	2121230010	Đỗ Minh	Nam	21/09/2003	CCQ2123A	8.0	8.5	8.3	x
228261	28	2121060007	Phan Hiếu	Nghĩa	31/08/2003	CCQ2106A				v
228261	29	2119150020	Nguyễn Bá	Nguyên	31/10/2000	CCQ1915A	6.0	5.5	5.7	x
228261	30	2121060008	Nguyễn Thái	Nguyên	24/06/2003	CCQ2106A	5.5	5.0	5.2	x

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
HÌNH THỨC THI:.....Tự luận online.....
HỌC KỲ 1; NĂM HỌC 2021-2022
Thời gian: Từ 17/01 đến 23/01/2022

Môn học:...Kỹ thuật số..... Nhóm: ...02.....
Ngày thi:19/01/2022..... Giờ thi:.....09:45..... Phòng thi: ...ON13...
Giảng viên giảng dạy:Đào Thành Sung.....

MaMH	Stt	MaSV	HoLotSV	TenSV	NgaySinhC	MaLop	Điểm QT 40%	Điểm thi 60%	Điểm HP	Ghi chú
228261	31	2121230005	Trần Long	Nguyễn	14/11/2003	CCQ2123A	4.5	5.5	5.1	x

Số sinh viên có mặt:28..... Số bài thi:28.....
Số sinh viên vắng mặt:03..... Số tờ giấy thi:

Ghi chú: Thầy Cô vào điểm tổng kết môn học theo danh sách này. Sinh viên nào vắng, Thầy Cô để "Vắng" ở cột ghi chú.
Thầy Cô gửi bảng điểm file excel về Khoa sau ngày thi 1 tuần.

Cán bộ coi thi 1



Đào Thành Sung

.....

Cán bộ chấm thi 1



Đào Thành Sung

.....

Cán bộ coi thi 2



Đặng Văn Tín

.....

Cán bộ chấm thi 2



Đặng Văn Tín

.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
HÌNH THỨC THI:.....Tự luận online.....
HỌC KỲ 1; NĂM HỌC 2021-2022
Thời gian: Từ 17/01 đến 23/01/2022

Môn học: ... Kỹ thuật số.....

Nhóm: ...02.....

Ngày thi:19/01/2022..... Giờ thi:09:45.....

Phòng thi: ...ON33...

Giảng viên giảng dạy:Đào Thành Sung.....

MaMH	Stt	MaSV	HoLotSV	TenSV	NgaySinhC	MaLop	Điểm QT 40%	Điểm thi 60%	Điểm HP	Ghi chú
228261	1	2121060009	Nguyễn Văn	Nhật	08/10/2003	CCQ2106A	8.0	6.0	6.8	
228261	2	2121060031	Nguyễn Thanh	Phú	26/04/2003	CCQ2106A	6.0	7.5	6.9	
228261	3	2121230013	Vũ Đình Hoàng	Phúc	13/11/2003	CCQ2123A				v
228261	4	2121060010	Nguyễn Thị Linh	Phương	11/02/2003	CCQ2106A				v
228261	5	2121060016	Lê Minh	Quang	04/03/2003	CCQ2106A	8.0	3.0	5.0	
228261	6	2121230007	Nguyễn Nhật	Quang	26/11/2003	CCQ2123A				v
228261	7	2121060038	Dương Phú	Quý	06/06/2003	CCQ2106B	7.0	7.0	7.0	
228261	8	2121060011	Hà Ngọc	Sáng	22/03/2003	CCQ2106A	7.0	4.0	5.2	
228261	9	2121060042	Tô Văn	Sơn	01/02/2003	CCQ2106B	3.0	4.0	3.6	
228261	10	2121060043	Lê Thành	Tài	06/01/2003	CCQ2106B	6.0	7.0	6.6	
228261	11	2121060025	Phạm Đỗ Quốc	Tân	31/10/2003	CCQ2106A	3.0	3.0	3.0	
228261	12	2121060040	Phạm Thành	Thạch	10/12/2003	CCQ2106B	6.5	3.0	4.4	
228261	13	2121060014	Lê Ngọc	Thành	04/10/2003	CCQ2106A	0.0	2.0	1.2	
228261	14	2121060012	Nguyễn Quang	Thành	20/11/1998	CCQ2106A	8.0	6.5	7.1	
228261	15	2121230014	Phạm Ngọc	Thắng	09/03/2003	CCQ2123A				v
228261	16	2119060029	Nguyễn Hồng	Thật	10/01/1998	CCQ1906A	3.5	4.5	4.1	
228261	17	2121060029	Nguyễn Quang	Tiến	09/12/2003	CCQ2106A	7.0	5.5	6.1	
228261	18	2121060041	Phan Trung	Tính	28/10/2003	CCQ2106B	1.0	2.0	1.6	
228261	19	2118050193	Nguyễn Lê	Toàn	12/03/2000	CCQ1805C	7.0	5.0	5.8	
228261	20	2120060028	Phạm Văn	Toàn	04/10/2002	CCQ2006A	8.5	8.0	8.2	
228261	21	2121060013	Phan Quốc	Toàn	06/02/2002	CCQ2106A	8.0	7.5	7.7	
228261	22	2119060032	Lê Quốc	Triệu	10/06/2001	CCQ1906A	8.0	5.0	6.2	
228261	23	2121230001	Huỳnh Nguyên	Trường	03/04/2003	CCQ2123A	6.0	5.0	5.4	
228261	24	2121060044	Thập Vũ	Trường	13/01/2002	CCQ2106B	6.5	7.5	7.1	
228261	25	2118150087	Nguyễn Anh	Tú	07/10/2000	CCQ1815A	0.0	4.0	2.4	
228261	26	2121060024	Nguyễn Việt	Tuấn	12/10/2003	CCQ2106A	8.0	6.0	6.8	
228261	27	2121230011	Võ Quốc	Việt	03/08/2002	CCQ2123A	8.0	4.0	5.6	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
HÌNH THỨC THI:.....Tự luận online.....
HỌC KỲ 1; NĂM HỌC 2021-2022
Thời gian: Từ 17/01 đến 23/01/2022

Môn học: ...Kỹ thuật số.....Nhóm: ...02.....
Ngày thi:19/01/2022.....Giờ thi:.....09:45.....Phòng thi: ...ON33...
Giảng viên giảng dạy:Đào Thành Sung.....

MaMH	Stt	MaSV	HoLotSV	TenSV	NgaySinhC	MaLop	Điểm QT 40%	Điểm thi 60%	Điểm HP	Ghi chú
228261	28	2121060017	Nguyễn Tấn	Vinh	08/01/2003	CCQ2106A	6.5	4.0	5.0	
228261	29	2121060037	Phan Trung	Vinh	23/02/2003	CCQ2106B	7.0	8.0	7.6	
228261	30	2121060033	Phan Long	Vũ	19/11/2003	CCQ2106A	7.5	8.0	7.8	
228261	31	2121060021	Huỳnh Ngọc	Xuân	15/02/2003	CCQ2106A	8.0	5.0	6.2	

Số sinh viên có mặt:27.....Số bài thi:27.....
Số sinh viên vắng mặt: ...04.....Số tờ giấy thi:

Ghi chú: *Thầy Cô vào điểm tổng kết môn học theo danh sách này. Sinh viên nào vắng, Thầy Cô để "Vắng" ở cột ghi chú. Thầy Cô gửi bảng điểm file excel về Khoa sau ngày thi 1 tuần.*

Cán bộ coi thi 1



Nguyễn Lê Nhựt Tuyên

.....

Cán bộ chấm thi 1



Đào Thành Sung

.....

Cán bộ coi thi 2



Đỗ Phương Nam

.....

Cán bộ chấm thi 2



Đặng Văn Tín

.....